

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý rừng phòng hộ trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Trà Vinh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*  
*Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;*  
*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*  
*Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;*  
*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.*  
*Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*  
*Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;*  
*Căn cứ Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Trà Vinh;*  
*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 158/TTr-SNN ngày 22 tháng 3 năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý rừng phòng hộ trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Trà Vinh.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và bãi bỏ các quy định trước đây không phù hợp với quy định tại Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở NN&PTNT;
- Ban Quản lý rừng phòng hộ;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC. 03

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trung Hoàng**



ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TỈNH TRÀ VINH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**QUY ĐỊNH**

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của  
Ban Quản lý rừng phòng hộ trực thuộc Sở Nông nghiệp  
và Phát triển nông thôn tỉnh Trà Vinh**

*(Kèm theo Quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2024  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

- Quy định này quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý rừng phòng hộ trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Trà Vinh.
- Quy định này áp dụng đối với Ban Quản lý rừng phòng hộ trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cá nhân, tổ chức có liên quan.

**Điều 2. Vị trí và chức năng**

- Ban Quản lý rừng phòng hộ là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện công tác trồng, chăm sóc, quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, sử dụng rừng được giao quản lý trên địa bàn tỉnh, nhằm phát huy vai trò phòng hộ của rừng, duy trì bảo tồn các nguồn gen quý hiếm trong hệ sinh thái đất ngập nước ở vùng cửa sông và ven biển; xây dựng các mô hình sản xuất lâm - ngư kết hợp hiệu quả, bền vững để nhân rộng; công tác giao khoán rừng và đất lâm nghiệp cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để thực hiện công tác bảo vệ và phát triển rừng.
- Ban Quản lý rừng phòng hộ chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn; nghiệp vụ của cơ quan chuyên ngành Trung ương.
- Ban Quản lý rừng phòng hộ có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản, trụ sở làm việc theo quy định của pháp luật.

**Chương II  
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC  
CỦA BAN QUẢN LÝ RỪNG PHÒNG HỘ**

**Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn**

- Quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng bền vững theo Quy chế quản lý rừng, quy định của Luật Lâm nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện quy định về theo dõi diễn biến rừng.
3. Trả lại rừng khi Nhà nước thu hồi rừng theo quy định của Luật Lâm nghiệp.
4. Bảo tồn đa dạng sinh học rừng, thực vật rừng, động vật rừng.
5. Phòng cháy và chữa cháy rừng; phòng, trừ sinh vật gây hại rừng.
6. Chấp hành sự quản lý, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
7. Thực hiện nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.
8. Lập và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững và thực hiện phương án đã được phê duyệt.
9. Khoán bảo vệ và phát triển rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư tại chỗ theo quy định của Chính phủ.
10. Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận quyền sử dụng rừng, quyền sở hữu rừng sản xuất là rừng trồng theo quy định của pháp luật.
11. Được hưởng lâm sản tăng thêm từ rừng do tự đầu tư vào rừng tự nhiên, rừng trồng là rừng đặc dụng, rừng phòng hộ.
12. Sử dụng rừng phù hợp với thời hạn giao rừng, cho thuê rừng và thời hạn giao đất, cho thuê đất trồng rừng theo quy định của và pháp luật về đất đai.
13. Được cung ứng dịch vụ môi trường rừng và hưởng lợi từ dịch vụ môi trường rừng.
14. Được hướng dẫn về kỹ thuật và hỗ trợ khác theo quy định để bảo vệ và phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học rừng; được hưởng lợi từ công trình hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng do Nhà nước đầu tư.
15. Được Nhà nước bồi thường giá trị rừng, tài sản do chủ rừng đầu tư, xây dựng hợp pháp tại thời điểm quyết định thu hồi rừng.
16. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với chủ rừng phát triển rừng sản xuất khi bị thiệt hại do thiên tai.
17. Hợp tác, liên kết với tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài để bảo vệ và phát triển rừng.
18. Được bảo đảm các quyền và lợi ích hợp pháp khác.
19. Tiến hành hoạt động khoa học và công nghệ, giảng dạy, thực tập, hợp tác quốc tế.
20. Cho thuê môi trường rừng; hợp tác, liên kết kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí theo phương án quản lý rừng bền vững được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

21. Được hưởng chính sách đầu tư bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng theo quy định tại Điều 94 của Luật Lâm nghiệp;

22. Khai thác lâm sản trong rừng đặc dụng là khu bảo vệ cảnh quan theo quy định tại Điều 52, rừng phòng hộ theo quy định tại Điều 55, rừng sản xuất là rừng tự nhiên theo quy định tại Điều 58, rừng sản xuất là rừng trồng theo quy định tại Điều 59 của Luật Lâm nghiệp.

23. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

#### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo Ban Quản lý rừng phòng hộ gồm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

- Giám đốc là người đứng đầu Ban Quản lý rừng phòng hộ, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Ban Quản lý rừng phòng hộ và các công việc do Giám đốc Sở giao hoặc ủy quyền; có trách nhiệm báo cáo công tác trước Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan chuyên môn Trung ương theo định kỳ và khi có yêu cầu; phối hợp với Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở và các đơn vị khác có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ của Ban Quản lý rừng phòng hộ

- Phó Giám đốc là người giúp cho Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ một số mặt công tác theo phân công của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban Quản lý rừng phòng hộ.

- Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ thực hiện theo phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

- Phòng Hành chính - Tổng hợp;

- Phòng Kỹ thuật - Quản lý bảo vệ rừng.

#### **Điều 5. Số lượng người làm việc**

1. Số lượng người làm việc của Ban Quản lý rừng phòng hộ được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ được cấp thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo thực hiện các quy định về tinh giản biên chế và cơ cấu đội ngũ viên chức theo quy định.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm được phê duyệt, hàng năm Ban Quản lý rừng phòng hộ xây dựng kế hoạch biên chế sự nghiệp trình cấp có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt; đảm bảo thực hiện các quy định về tinh giản biên chế và cơ cấu đội ngũ viên chức

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 6. Trách nhiệm của Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ**

1. Ban hành Quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ sắp xếp, bố trí biên chế, số lượng người làm việc của cơ quan, đảm bảo theo phân cấp và quy định hiện hành.

2. Tổ chức triển khai thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, khi cần thiết phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét./.